

Số: 289 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 23 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**VỀ NHÂN SỰ CÁC SỞ, BAN NGÀNH, CƠ QUAN NGÀNH DẠC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Cán bộ, Công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1198/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 của UBND tỉnh về thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 136/VP-HCC ngày 22 tháng 01 năm 2019;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cử cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ban ngành, cơ quan ngành dọc đến thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (*Danh sách đính kèm*).

- Thời gian nhân sự chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại điểm B mục I của phụ lục kèm theo quyết định này là: 24 tháng (trừ trường hợp qui định tại khoản 8, Điều 12 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018).

- Cán bộ, công chức, viên chức được hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định hiện hành của UBND tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công tỉnh:

- Hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính đầy đủ, rõ ràng, chính xác; trường hợp phải yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ chỉ được yêu cầu sửa đổi, bổ sung một lần;

- Tiếp nhận, giải quyết hoặc chuyển hồ sơ, theo dõi việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo quy định; cập nhật hồ sơ đã tiếp nhận vào Phần mềm quản lý và cấp mã số hồ sơ thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân;

- Chủ động tham mưu, đề xuất sáng kiến cải tiến việc giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời phát hiện, kiến nghị với cơ quan, người có thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung, thay đổi hoặc hủy bỏ, bãi bỏ các quy định về thủ tục hành chính trái pháp luật, không khả thi hoặc không phù hợp với tình hình thực tế của bộ, ngành, địa phương;

- Mặc đồng phục hoặc trang phục ngành theo quy định, đeo Thẻ công chức, viên chức trong quá trình thực thi nhiệm vụ;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định số 53/SNV ngày 30/3/2018 của Sở Nội vụ về nhân sự các sở, ban ngành, cơ quan ngành dọc thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; các cơ quan ngành dọc; Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh và các ông/bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

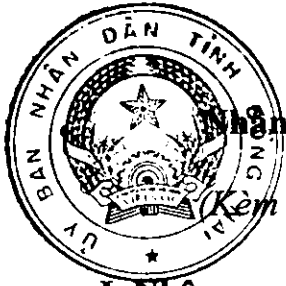
Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Vĩnh



DANH SÁCH

**nhân sự các sở, ban ngành, cơ quan ngành dọc thực hiện
nhiệm vụ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh**
(Kèm theo Quyết định số 289/QĐ-UBND ngày 23/01/2019)

I. Nhân sự chính tại Trung tâm

STT	Đơn vị	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
A	Thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành, hỗ trợ			
1	Văn phòng UBND Tỉnh	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Giám đốc	
2		Trần Công Quyền	Phó Giám đốc	
3		Bùi Lê Quang	Chuyên viên	
4		Nguyễn Đức Quý	Chuyên viên	
5		Đặng Kim Ngân	Chuyên viên	
B	Thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ & trả kết quả giải quyết TTHC			
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	Hồ Hữu Trung	Chuyên viên	
2		Phạm Thị Khánh	Viên chức	
3		Nguyễn Hoàng Oanh	Viên chức	
4		Đặng Thị Mỹ Kiều	Viên chức	
5	Sở Tư pháp	Lê Thị Ngọc Hà	Chuyên viên	
6		Phạm Thị Xuân Hương	Chuyên viên	
7	Sở Nội vụ	Đinh Thị Thanh Thảo	PTP. HCTH - BTĐKT	
8	Sở Công Thương	Lê Văn Tú	Phó Chánh Văn phòng	
9		Nguyễn Thanh Tuấn	Chuyên viên	
10	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Vi Văn Sự	Chuyên viên	
11	Sở Xây dựng	Nguyễn Đình Giáp	Chuyên viên	
12	Sở Giao thông vận tải	Vũ Ngọc Thành	Viên chức	
13		Ôn Lam Thanh Huyền	Viên chức	
14		Nguyễn Thị Thu Thảo	Chuyên viên	
15	Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch	Nguyễn Thị Phương Oanh	Chuyên viên	
16	Sở Tài chính	Huỳnh Minh Mẫn	Chuyên viên	
17	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Hoàng Thị Nguyên	Chuyên viên	
18	Sở Y tế	Vưu Tản Tiên	Chuyên viên	
19		Nguyễn Thị Thanh Phương	Chuyên viên	
20	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phan Huy Toàn	Phó Trưởng phòng	
21		Quách Như Khánh	Chuyên viên	
22		Lê Nguyên Hoà	Chuyên viên	
23		Phạm Đình Kha	Chuyên viên	

24		Lê Ngọc Phương Uyên	Chuyên viên	
25		Nguyễn Thị Trúc Ly	Chuyên viên	
26	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nguyễn Thị Tố Hoa	Chuyên viên	
27	Công an tỉnh	Phạm Quốc Việt	Cán bộ	
28		Khuất Duy Quang	Cán bộ	
29	Cục thuế tỉnh	Trần Huỳnh Phương Trang	Chuyên viên	
30	Ban Quản lý các Khu công nghiệp	Trần Thị Châu Giang	Phó Chánh Văn phòng	
31		Trần Trọng Nam Long	Chuyên viên	
32		Nguyễn Thị Huỳnh Nga	Chuyên viên	

II. Nhân sự dự phòng tiếp nhận hồ sơ - trả kết quả TTHC của các sở, ban ngành, cơ quan ngành dọc :

STT	Đơn vị	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
A	Thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ & trả kết quả giải quyết TTHC			
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nguyễn Tô Diễm Phương	Chuyên viên	
2		Hồ Hữu Lưu Linh	Viên chức	
3		Nguyễn Thị Ngọc Diệu	Viên chức	
4	Sở Tư pháp	Đinh Thị Hoàng Ngoan	Chuyên viên	
5		Trần Văn Nghĩa	Chuyên viên	
6	Sở Nội vụ	Hoàng Hồng Thái	Chuyên viên	
7		Lê Thị Hồng Thắm	Chuyên viên	
8		Nguyễn Thị Bích Liên	Chuyên viên	
9		Trần Xuân Quế	Chuyên viên	
10	Sở Công Thương	Phan Thị Thùy Linh	Chuyên viên	
11		Đặng Quang Minh	Chuyên viên	
12		Nguyễn Hồng Phong	Chuyên viên	
13		Phạm Thị Hải Yến	Chuyên viên	
14	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hoàng Thị Mỹ Lệ	Chuyên viên	
15	Sở Xây dựng	Lê Thị Ngọc Hạnh	Chuyên viên	
16		Nguyễn Ngọc Ánh	Chuyên viên	
17		Trần Thị Kim Hồng	Chuyên viên	
18	Sở Giao thông vận	Phạm Minh Quân	Viên chức	

	tái			
19	Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch	Nguyễn Phương Hưng	Chuyên viên	
20	Sở Tài chính	Lê Văn Thích	Chuyên viên	
21		Trần Thanh Nhân	Chuyên viên	
22	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Chuyên viên	
23	Sở Y tế	Bùi Thị Hoa	Chuyên viên	
24		Nguyễn Bích Diệp	Chuyên viên	
25		Lê Châu Hoàng Y Lan	Chuyên viên	
26		Hoàng Thị Huỳnh Liên	Chuyên viên	
27		Phùng Đắc Tín	Chuyên viên	
28		Nguyễn Thị Tường Uyên	Chuyên viên	
29		Sở Kế hoạch và Đầu tư	Đỗ Quốc Thịnh	Phó Trưởng Phòng
30	Nguyễn Thị Thuý Hằng		Chuyên viên	
31	Nguyễn Thị Vi		Chuyên viên	
32	Trần Quốc Cường		Chuyên viên	
33	Lê Thị Dậu		Chuyên viên	
34	Lê Anh Tuấn		Chuyên viên	
35	Mai Nhật Long		Chuyên viên	
36	Sở Giáo dục và Đào tạo	Huỳnh Thị Ánh Trinh	Chuyên viên	
37	Công an tỉnh	Nguyễn Trần Hồng Kiên	Chiến sĩ	
38		Ngô Thị Kiều Vân	Cán bộ	
39		Trần Hoàng Long	Chiến sĩ	
40	Cục thuế tỉnh	Đỗ Lê Song Hà	Chuyên viên	
41		Bùi Thị Bảo Ngọc	Chuyên viên	
42	Ban Quản lý các Khu công nghiệp	Vũ Thị Ngọc Thuý	Chuyên viên	
43		Nguyễn Anh Tuấn	Chuyên viên	
44		Nguyễn Trọng Ân	Chuyên viên	

III. Nhân sự các đơn vị cung cấp dịch vụ công: Tư vấn hỗ trợ Doanh nghiệp, Công chứng, TT Dịch thuật, Công ty Điện lực Đồng Nai.

STT	Đơn vị	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bộ phận tư vấn hỗ trợ Doanh nghiệp thuộc Sở Kế hoạch và Đ.Tư	Nguyễn Trường An	Nhân viên	Nhân sự chính
2		Nguyễn Đăng Tú	Nhân viên	Nhân sự dự phòng
3		Lương Tấn Phát	Nhân viên	
4	Trung tâm Tư vấn Hỗ trợ Doanh nghiệp	Nguyễn Ngọc Thạch	Phó Giám đốc Trung tâm	Nhân sự chính
5		Trần Lê Trung	Viên chức	Nhân sự dự phòng
6		Đào Bá Thạch	Viên chức	
7	Trung tâm Dịch thuật thuộc Sở Ngoại vụ	Vũ Lê Ngọc An	Nhân viên	Nhân sự chính
8	Công ty Điện lực Đồng Nai	Trần Thị Thanh Thảo	Nhân viên	Nhân sự chính
9		Trần Thị Hồng Thịnh	Nhân viên	Nhân sự dự phòng
10		Phan Thuý Xuân	Nhân viên	

IV. Nhân sự Bru điện trực thay các Sở:

STT	Đơn vị	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Bru điện Đồng Nai	Nguyễn Thị Trinh	Nhân viên	Nhân sự chính
2		Nguyễn Cẩm Linh	Nhân viên	Nhân sự dự phòng